

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết một số nội dung của Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thương mại Biên giới và Miền núi;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định chi tiết một số nội dung của Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết một số nội dung về Ban Quản lý cửa khẩu, Trưởng ban Ban Quản lý cửa khẩu, Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu, Nội quy cửa khẩu, phí, lệ phí của Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg (sau đây gọi tắt là Quy chế).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với Ban Quản lý cửa khẩu, Trưởng ban Ban Quản lý cửa khẩu (sau đây gọi tắt là Trưởng cửa khẩu), các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý và điều hành hoạt động tại cửa khẩu theo quy định tại Điều 2 Quy chế.

Điều 3. Ban Quản lý cửa khẩu và Trưởng cửa khẩu

1. Trường hợp cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính (sau đây gọi tắt là cửa khẩu) có kim ngạch trao đổi hàng hóa một năm với giá trị tương đương dưới 1.000 (một nghìn) tỷ đồng:

a) Tại cửa khẩu nằm ngoài Khu kinh tế cửa khẩu: Ban Quản lý cửa khẩu được thành lập theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế; Trưởng cửa khẩu thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Quy chế.

b) Tại cửa khẩu nằm trong Khu kinh tế cửa khẩu và hiện có Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu: Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế; Trưởng cửa khẩu thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Quy chế.

c) Tại cửa khẩu nằm trong Khu kinh tế cửa khẩu nhưng không có Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý cửa khẩu; Trưởng cửa khẩu do Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh kiêm nhiệm.

2. Trường hợp cửa khẩu có kim ngạch trao đổi hàng hóa một năm với giá trị tương đương từ 1.000 (một nghìn) tỷ đồng trở lên:

a) Tại cửa khẩu nằm ngoài Khu kinh tế cửa khẩu: Ban Quản lý cửa khẩu được thành lập theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế; Trưởng cửa khẩu được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Quy chế.

b) Tại cửa khẩu nằm trong Khu kinh tế cửa khẩu và hiện có Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu: Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế; Trưởng cửa khẩu thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Quy chế.

c) Trường hợp khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo thương mại biên giới Trung ương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

Điều 4. Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu quy định tại Điều 9 Quy chế có Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu là đơn vị giúp việc cho Trưởng cửa khẩu.

2. Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu được tổ chức theo một trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp cửa khẩu có kim ngạch trao đổi hàng hóa một năm với giá trị tương đương từ 1.000 (một nghìn) tỷ đồng trở lên: Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu được tổ chức tại mỗi cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính.

b) Trường hợp cửa khẩu có kim ngạch trao đổi hàng hóa một năm với giá trị tương đương dưới 1.000 (một nghìn) tỷ đồng: Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu đặt tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu) hoặc Sở Công Thương.

3. Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu có biên chế chuyên trách và số lượng nhân viên hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 12 và Điều 14 Quy chế.

Điều 5. Nội quy cửa khẩu

Nội quy cửa khẩu do Ban Quản lý cửa khẩu xây dựng theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Thông tư này và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành.

Điều 6. Kinh phí hoạt động

1. Ban Quản lý cửa khẩu là đơn vị sự nghiệp có thu, tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên, phần còn lại được Ngân sách Nhà nước cấp theo khoản 1 Điều 16 Quy chế.

2. Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 7. Về các loại phí, lệ phí

1. Ban Quản lý cửa khẩu được phép thu các loại phí, lệ phí đối với các dịch vụ hoặc công việc quản lý Nhà nước do Ban Quản lý cửa khẩu cung cấp và được quy định bởi pháp luật hiện hành về phí và lệ phí.

2. Ban Quản lý cửa khẩu công bố công khai và niêm yết các dịch vụ có thu phí, lệ phí và mức phí, lệ phí của mỗi dịch vụ tại trụ sở Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải; hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại; công tác phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới và các hoạt động khác tại cửa khẩu theo định kỳ hàng tháng, quý, sáu tháng và một năm hoặc đột xuất; các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất được gửi về Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo thương mại biên giới Trung ương và cấp tỉnh, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan.

2. Ban Quản lý cửa khẩu có trách nhiệm và nghĩa vụ cung cấp thông tin, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2014.

2. Ban Quản lý cửa khẩu, Trưởng cửa khẩu, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Quy chế chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý, chỉ đạo và điều hành các hoạt động của Ban Quản lý cửa khẩu tại cửa khẩu trên địa bàn chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công Thương để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ Công Thương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, BGMN (5b).

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Vũ Huy Hoàng